

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN DIỄN CHÂU
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 108/2019/HS-ST
Ngày: 22-08-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DIỄN CHÂU, TỈNH NGHỆ AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Danh Hùng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Lộc và ông Hoàng Minh Phương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thị Kim Dung - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Diễn Châu tham gia phiên tòa:
Bà Trần Thị Thu Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 08 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 99/2019/TLST-HS ngày 01 tháng 8 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 138/2019/QĐXXST-HS ngày 08/08/2019, đối với bị cáo:

1. Họ và tên: Võ Ngọc P (tên gọi khác: không); sinh ngày: 20 tháng 11 năm 1976 tại huyện DC, NA; nơi cư trú: Xóm 1, xã DL, huyện DC, tỉnh NA; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Võ Văn L, sinh năm 1951, con bà : Chu Thị T, sinh năm 1952; có vợ: Đinh Thị S, Sinh năm 1981 (đã ly hôn) và 04 con, con lớn nhất sinh năm 2001, con nhỏ nhất sinh năm 2016; Tiền án: có 01 tiền án ngày 27/6/2017 bị Tòa án nhân dân huyện DC xử phạt 15 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” tại bản án số 98/2017/HSST; Tiền sự: Không; bị bắt, tạm giữ từ ngày 28/5/2019 đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người chứng kiến: anh Cao Xuân Q, sinh năm 1969.

Trú tại: xóm 5, xã DL, huyện DC, tỉnh NA. (Vắng)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Vào khoảng 14 giờ 00 phút ngày 28/5/2019 võ Ngọc P đang ở nhà mình thì có anh Hồng (là bạn nghiện) trú tại xã Tăng Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An đến nhà P chơi, P nói với Hồng “em chở anh lên nhà Thắng để anh mua ít ma túy về sử dụng” Hồng đồng ý rồi dùng xe máy của mình chở P đi lên nhà Thắng. Khi đến nơi, P thấy Thắng ở nhà một mình, P hỏi “có hàng không để cho anh 500.000 đồng về sử dụng”, Thắng trả lời “có” rồi P đưa 500.000 đồng cho Thắng, Thắng cầm lấy tiền rồi đi vào phía trong nhà lấy 01 ma túy bên ngoài được gói bằng mảnh giấy màu trắng rồi đưa ra cho P. Mua được ma túy, P lấy một mảnh ni lon màu vàng gói lại bỏ vào túi quần phía trước bên phải đang mặc của mình. Sau đó Hồng chở P ra đường đón xe về nhà, còn Hồng đi đâu P không rõ. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày khi vừa về đến cổng nhà mình, P lấy gói ma túy vừa mua được từ túi quần ra cầm trên tay phải của mình để vào trong nhà sử dụng thì bị Tổ công tác Công an huyện DC kiểm tra phát hiện và bắt quả tang thu giữ toàn bộ vật chứng vụ án.

Vật chứng vụ án: 01 (một) gói ni lon màu vàng, bên trong gói bằng mảnh giấy màu trắng, bên trong chứa chất bột màu trắng ghi là ma túy.

Tại bản kết luận giám định số 812/KL-PC09 (MT) ngày 01/6/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh N A kết luận: Mẫu chất bột màu trắng thu giữ của Võ Ngọc P gửi tới giám định là ma túy (Hêrôin). Chất bột màu trắng (01 gói) thu giữ của Võ Ngọc P có tổng khối lượng là 0,15 gam (không phẩy mười lăm gam)

Tại phiên tòa, bị cáo Võ Ngọc P khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố, vào lúc 17 giờ 00 phút ngày 28/5/2019, Võ Ngọc P đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,15 gam ma túy Hêrôin, bị Công an huyện Diễn Châu phát hiện và bắt quả tang.

- Về các vấn đề khác của vụ án:

Thủ tục giám định: Ngày 28/5/2019, Công an huyện DC tiến hành mở niêm phong xác định khối lượng chất bột màu trắng thu giữ của Võ Ngọc P có khối lượng 0,15gam (không phẩy mười lăm gam), lấy 0,1 gam (không phẩy một gam) giám định. Ngày 31/5/2019 Công an huyện DC Quyết định trưng cầu giám định. Tại Kết luận giám định số 812/KL-PC09(MT) ngày 01/6/2019, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh N A kết luận: Mẫu chất bột màu trắng thu giữ của Võ Ngọc P gửi tới giám định là ma túy (Hêrôin). Số chất bột màu trắng thu giữ của Võ Ngọc P có khối lượng là 0,15 gam.

Vật chứng và xử lý vật chứng: 01 (một) phong bì thư bưu điện được niêm phong theo đúng quy định bên trong chứa vật chứng thu giữ của Võ Ngọc P là chất bột màu trắng (Hêrôin) có khối lượng 0,15gam và phong bì niêm phong lần đầu từ Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện DC chuyển Chi cục thi hành án dân huyện DC quản lý theo quy định.

- Tại bản cáo trạng số 110/CT-VKSDC ngày 31/07/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện DC truy tố bị cáo Võ Ngọc P về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Võ Ngọc P từ 18 tháng đến 24 tháng tù.

Hình phạt bổ sung: Bị cáo có thu nhập không ổn định, hoàn cảnh khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

Vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu, tiêu hủy phong bì thư đã niêm phong, có chữ ký của các thành viên không có giá trị sử dụng.

Bị cáo không tranh luận gì về tội danh. Lời nói sau cùng: Xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện DC, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện DC, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Võ Ngọc P khai nhận: Ngày 28/5/2019 bị cáo đã có hành vi cất giấu trái phép 0,15 gam (không phải mười lăm gam) bị Công an huyện DC bắt quả tang tại đường liên xã thuộc xóm 1, xã Diên L, huyện DC, tỉnh NA. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra và các chứng cứ, tài liệu khác có tại hồ sơ vụ án. Bị cáo đã xâm phạm đến chế độ độc quyền, thống nhất quản lý các chất ma túy của Nhà nước. Bị cáo nhận thức được Hêrôin là chất gây nghiện nguy hiểm, bị Nhà nước cấm, đủ tuổi chịu trách

nhiệm hình sự và có năng lực trách nhiệm hình sự. Phạm tội với lỗi cố ý. Như vậy, hành vi cất giữ 0,15gam (không phải mười lăm gam) Hêrôin của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái pháp chất ma túy” như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện DC truy tố là đúng quy định pháp luật.

[3] Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Vụ án có tính chất nghiêm trọng. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền, thống nhất quản lý các chất ma túy của Nhà nước. Gây khó khăn cho việc kiểm soát các chất ma túy, góp phần tạo ra một lớp người nghiện, qua đó đe dọa nghiêm trọng đến an toàn, trật tự công cộng, sức khỏe và sự phát triển lành mạnh của nòi giống, cũng như ảnh hưởng xấu đến nhiều mặt của đời sống xã hội. Do đó, cần xử phạt bị cáo với mức hình phạt nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, cần cách ly ra ngoài xã hội một thời gian, mới có đủ điều kiện để giáo dục, cải tạo bị cáo, đồng thời răn đe và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ hình phạt:

Bị cáo có tình tiết tăng nặng tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 điều 52 Bộ luật hình sự đối với bị cáo. Bị cáo có tình tiết giảm nhẹ thành khẩn khai báo, thể hiện thái độ ăn năn hối cải vì vậy áp dụng điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Hình phạt bổ sung: Bị cáo có thu nhập không ổn định nên miễn áp dụng hình phạt bổ sung.

[6] Xử lý vật chứng: Vật chứng không có giá trị sử dụng, cần tịch thu, tiêu hủy.

[7] Kiến nghị cơ quan điều tra làm rõ đối tượng tên Phạm Văn T, sinh năm 1986; trú tại: xóm 3B, xã T, huyện YT, tỉnh NA để xử lý theo quy định của pháp luật.

[8] Về án phí hình sự: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 điều 249; điểm s khoản 1 điều 51; điểm h khoản 1 điều 52 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Võ Ngọc P 18 (mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (ngày 28/5/2019) về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu, tiêu hủy 01 phong bì thư có chữ ký của các thành viên tham gia (Tình trạng vật chứng theo Phiếu nhập kho số NK00103 ngày 01/8/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện DC, NA).

Án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 buộc bị cáo Võ Ngọc P phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt, có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh N A;
- VKSND tỉnh NA;
- VKSND huyện DC;
- CA huyện DC;
- CCTHA Dân sự huyện DC;
- THA hình sự;
- Sở Tư pháp;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ + Lưu trữ;
- Trại tạm giam Công an tỉnh .

Nguyễn Danh Hùng